

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO LÂM
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2021/HS-ST**
Ngày : 22-01-2021

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Bích Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà **Nguyễn Thị Tài**

+ Ông **Nguyễn Ry**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Ka Hít**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn ThA Linh**- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2021 tại Hội trường trại giam Đại Bình- Thôn 11, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai, lưu động vụ án hình sự thụ lý số 74/2020/TLST- HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Việt Huy T**; tên gọi khác: Bé; sinh năm 1987 tại Lâm Đồng. Nơi đăng ký HKTT: 92/3 xóm 4, Thái Phiên, phường 12, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở: Đang chấp hành án tại Trại giam Đại Bình; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn ThA H, sinh năm 1942 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1952; Vợ, con: chưa có; tiền án: Tại bản án số 52/2009/HSST ngày 28/9/2009 của TAND tỉnh Lâm Đồng xử phạt Nguyễn Việt Huy T 20 năm tù về tội “Giết người” theo khoản 1 Điều 93 BLHS 1999; Tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm theo Lệnh trích xuất của Trại giam Đại Bình.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người bị hại: A Chu Văn Hoàng A, sinh năm 1990 (có mặt)

HKTT: Thôn 7, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Địa chỉ: Chấp hành án tại Đội 21, phân trại số 1, Trại giam Đại Bình- Thôn 11, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Việt Huy T và Chu Văn Hoàng A đều là phạm nhân đang chấp hành án tại Trại giam Đại Bình thuộc Cục C10- Bộ Công an đóng tại thôn 11, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Quá trình chấp hành án T và A được phân công lao động tại đội phạm nhân số 21 thuộc phân trại số 01, phụ trách công việc tại bếp và nhà ăn phạm nhân. Vào sáng ngày 01/6/2020, A (đội trưởng đội lao động) có phân công công việc cho T nhưng T không đồng ý nên hai bên có xảy ra mâu thuẫn, định lao vào đánh nhau thì được các phạm nhân khác trong đội can ngăn. Lúc này T đi lên phía nhà ăn, đến vị trí bể nước lấy ½ chiếc kéo cán bằng nhựa dài 10cm, lưỡi bằng kim loại dài 12cm bỏ vào túi quần sau đó quay lại bếp nói chuyện với A. Tại đây cả hai tiếp tục cãi nhau, mặc dù được can ngăn nhưng cả hai vẫn lao vào nhau, T lấy ½ chiếc kéo trong túi quần đâm 01 nhát về phía A đã trúng vào thái dương trái làm A bị thương. Sau đó các phạm nhân khác can ngăn, cán bộ quản giáo phát hiện đã đưa A đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 172/2020/Tgt ngày 31/8/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Chu Văn Hoàng A là 15%. Tổn thương do vật sắc gây nên.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKS-BL ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Việt Huy T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại A đã nhận tiền bồi thường chi phí điều trị và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về tang vật: Trại giam Đại Bình đã tạm giữ sau đó bàn giao cho Cơ quan điều tra ½ chiếc kéo có cán bằng nhựa dài 10cm, lưỡi bằng kim loại dài 12cm.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường chi phí điều trị cho người bị hại, người bị hại cũng làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm giữ quyền công tố, luận tội và trả lời. Bị cáo Nguyễn Việt Huy T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt Huy T phạm tội “Cố ý gây thương tích”; áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Nguyễn Việt Huy T từ 30 đến 36 tháng tù. Áp dụng Điều 56 BLHS tổng hợp hình phạt của hai bản án để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung còn lại. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm.

+ Bị cáo Nguyễn Việt Huy T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

+ Người làm chứng gồm có: Phạm Minh N, Huỳnh Văn T, Nguyễn Thái Sơn Lkhai trùng khớp với lời khai của bị cáo, bị hại.

+ Chủ tọa công bố lời khai của người làm chứng là Nguyễn Minh Tiến.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhận thức được hành vi phạm tội là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trA luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo Nguyễn Việt Huy T thể hiện:

Nguyễn Việt Huy T là phạm nhân đang chấp hành án về tội “Giết người” tại Trại giam Đại Bình thuộc Cục C10- Bộ Công an đóng tại thôn 11, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng, hình phạt là 20 năm tù, thời hạn chấp hành án tính từ ngày 28/5/2009. T và Chu Văn Hoàng A được phân công lao động tại đội phạm nhân số 21- phân trại số 01, phụ trách công việc tại bếp và nhà ăn phạm nhân. Giữa T và A có phát sinh mâu thuẫn là vào sáng ngày 01/6/2020, A (đội trưởng đội lao động) có phân công công việc cho T nhưng T không đồng ý, có cãi vã và định lao vào đánh nhau thì được các phạm nhân khác trong đội can ngăn. Lúc này T đi lên phía nhà ăn, đến vị trí bể nước lấy ½ chiếc kéo cán bằng nhựa dài 10cm, lưỡi bằng kim loại dài 12cm bỏ vào túi quần sau đó quay lại bếp nói chuyện với A. Tại đây cả hai tiếp tục cãi nhau, mặc dù được can ngăn nhưng cả hai vẫn lao vào nhau, T lấy ½ chiếc kéo trong túi quần đâm 01 nhát về phía A đã trúng vào thái dương trái làm A bị thương. Sau đó các phạm nhân khác can ngăn, cán bộ quản giáo phát hiện đã đưa A đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 172/2020/Tgt ngày 31/8/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Lâm Đồng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Chu Văn Hoàng A là 15%. Tổn thương do vật sắc gây nên.

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Việt Huy T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo

Lâm đã truy tố đối với bị cáo T là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng, trong vụ án này giữa bị cáo và bị hại có phát sinh mâu thuẫn nhỏ trong phân công lao động, bị cáo không chấp hành sự phân công công việc đã hành xử thiếu chuẩn mực, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, cố ý dùng ½ cây kéo là hung khí nguy hiểm đâm vào thái dương bên trái của A A gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 15%. Hành vi trên là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, chấp hành nội quy tại trại giam, nên cần xử lý nghiêm và cần thiết tiếp tục phải cách ly bị cáo khỏi xã hội để giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ chi phí điều trị cho bị hại, người bị hại cũng có lỗi trong việc xảy ra mâu thuẫn, xô xát và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đang chấp hành án mà phạm tội mới nên thuộc trường hợp tái phạm, bị áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trại giam Đại Bình đã tạm giữ, bàn giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Lâm ½ chiếc kéo có cán bằng nhựa dài 10 cm, lưỡi bằng kim loại dài 12 cm. Xét đây là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự 2015.

Gia đình bị cáo T đã bồi thường cho A Chu Văn Hoàng A toàn bộ chi phí điều trị vết thương xong, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay A không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[7] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về “*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*” buộc bị cáo Nguyễn Việt Huy T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt Huy T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt Huy T 30 (*ba mươi*) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt. Buộc bị cáo Nguyễn Việt Huy T phải chấp hành hình phạt của bản án này là 30 tháng tù và phần hình phạt chưa chấp hành của bản án số 52/2009/HSST ngày 28/9/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng còn lại là 08 năm 04 tháng 05 ngày (tính từ ngày 28/5/2009 đến ngày 22/01/2021), hình phạt chung là 10 (*mười*) năm 10 (*mười*) tháng 05 (*năm*) ngày, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu và tiêu hủy ½ chiếc kéo, cán bằng nhựa dài 10cm, lưỡi bằng kim loại dài 12 cm.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Việt Huy T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo Lâm;
- Công an huyện Bảo Lâm;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Bảo Lâm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Nguyễn Thị Bích Thủy

